

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

Số: 2094/TB-ĐHSP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày 29 tháng 9 năm 2026

THÔNG BÁO

**Giới hạn nội dung ôn tập tuyển dụng lao động hợp đồng thực hiện công việc
chuyên môn, nghiệp vụ Đợt 2 năm 2026**

Thực hiện Kế hoạch số 2092/KH-ĐHSP ngày 29 tháng 9 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm về Kế hoạch tuyển dụng lao động hợp đồng thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ Đợt 2 năm 2026;

Thực hiện Thông báo số 2093/TB-ĐHSP ngày 29 tháng 9 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm về tuyển dụng lao động hợp đồng thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ Đợt 2 năm 2026.

Trường Đại học Sư phạm Thông báo giới hạn nội dung ôn tập Kỳ tuyển dụng lao động hợp đồng thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ Đợt 2 năm 2026, cụ thể như sau:

STT	Đơn vị	Vị trí tuyển dụng	Ngành/Bộ môn	Số lượng	Nội dung giới hạn ôn tập
1	Khoa Toán (02 GVHĐTN)			02	
		Giảng viên hợp đồng tạo nguồn	Giải tích và Ứng dụng	01	1. Nguyên lý bị chặn đều và nguyên lý đồ thị đóng 2. Toán tử compact và phổ của toán tử 3. Không gian Hilbert 4. Hàm đo được 5. Tích phân hàm đo được Tài liệu tham khảo [1] Hà Trần Phương, Giải tích hàm, NXB Giáo dục, 2012.

Ngân

STT	Đơn vị	Vị trí tuyển dụng	Ngành/Bộ môn	Số lượng	Nội dung giới hạn ôn tập				
					[2] Nguyễn Xuân Liêm, Tôpô đại cương, độ đo và tích phân, NXB Giáo dục, 1997.				
			Tin học	01	1. Cấu trúc dữ liệu – Mảng và danh sách – Cây – Đồ thị 2. Thuật toán – Phân tích, đánh giá, biểu diễn thuật toán – Thuật toán sắp xếp: Sắp xếp đơn giản, sắp xếp nhanh, sắp xếp hòa nhập. – Thuật toán tìm kiếm: Tìm kiếm tuần tự, tìm kiếm nhị phân, tìm kiếm trên cây tìm kiếm nhị phân. – Thuật toán phổ biến trên đồ thị để tìm cây khung nhỏ nhất của đồ thị và tìm đường đi ngắn nhất giữa hai đỉnh của đồ thị. – Thuật toán quy hoạch động. 3. Lập trình Tùy chọn sử dụng ngôn ngữ lập trình C++ hoặc Python để cài đặt giải bài toán về sắp xếp và tìm kiếm. Tài liệu tham khảo <table><tr><th>Chủ đề</th><th>Tài liệu</th></tr><tr><td>1, 2</td><td>Đinh Mạnh Tường (2003), Cấu trúc dữ liệu và thuật toán, NXB KHKT. Trần Ngọc Hà, Nguyễn Văn Trường (2021), Giáo trình cấu trúc dữ liệu và giải thuật, NXB Công thương.</td></tr></table>	Chủ đề	Tài liệu	1, 2	Đinh Mạnh Tường (2003), Cấu trúc dữ liệu và thuật toán, NXB KHKT. Trần Ngọc Hà, Nguyễn Văn Trường (2021), Giáo trình cấu trúc dữ liệu và giải thuật, NXB Công thương.
Chủ đề	Tài liệu								
1, 2	Đinh Mạnh Tường (2003), Cấu trúc dữ liệu và thuật toán, NXB KHKT. Trần Ngọc Hà, Nguyễn Văn Trường (2021), Giáo trình cấu trúc dữ liệu và giải thuật, NXB Công thương.								

STT	Đơn vị	Vị trí tuyển dụng	Ngành	Số lượng	Nội dung giới hạn ôn tập	
					3	Trần Ngọc Hà, Vũ Đức Quang, Lê Bích Liên (2023), Lập trình Python, NXB ĐH Quốc gia Hà Nội. Đặng Thành Trung, Nguyễn Thị Thanh Huyền, Nguyễn Thị Quỳnh Hoa (2020), Ngôn ngữ lập trình C++ (Tập 1), NXB Đại học Sư phạm.
2	Khoa Vật lý (01 GVHĐTN)			01		
		Giảng viên hợp đồng tạo nguồn	Vật lý cơ sở và chuyên ngành	01	- Động học và động lực học chất điểm - Năng lượng và các định luật bảo toàn - Những nguyên lý của nhiệt động lực học - Trường vô hướng và trường vector - Phương trình sóng một chiều. Phương trình truyền nhiệt - Trường điện từ và hệ phương trình Maxwell - Sự truyền ánh sáng qua các môi trường - Cấu trúc nguyên tử theo lý thuyết lượng tử - Lưỡng tính sóng hạt của vi hạt vật chất và ánh sáng - Chất bán dẫn và ứng dụng	
3	Khoa Lịch sử (01 GVHĐTN)			01		
		Giảng viên hợp đồng tạo nguồn	Lịch sử Việt Nam và Thế giới	01	1. Ngoại giao Việt Nam thời kì cổ trung đại 2. Phong trào cách mạng Việt Nam đầu thế kỉ XX 3. Cuộc kháng chiến chống Pháp 1945-1954 4. Cuộc kháng chiến chống Mĩ 1954-1975 Tài liệu tham khảo [1]. Hoàng Ngọc La, Hà Thị Thu Thủy (2011), <i>Giáo trình Lịch sử Việt Nam 1858 – 1945</i>, Nxb Giáo dục, Hà Nội. [2] Nguyễn Xuân Minh (2006) <i>Lịch sử Việt Nam 1945-2000</i>, Nxb Giáo dục, Hà Nội. [3] Ban chỉ đạo tổng kết chiến tranh (1996), <i>Tổng kết cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp – Thắng lợi và bài học</i>, Nxb Chính trị Quốc Gia, Hà Nội. [4] Ban chỉ đạo tổng kết chiến tranh (1995), <i>Tổng kết cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước – Thắng lợi và bài học</i>, Nxb Chính trị Quốc Gia, Hà Nội.	

VÀ
ÔN
HỌC
PHẠ
HAI

Nguyễn

STT	Đơn vị	Vị trí tuyển dụng	Ngành	Số lượng	Nội dung giới hạn ôn tập
					[5] Hà Thị Thu Thủy, Hoàng Thị Mỹ Hạnh (2020), <i>Giáo trình Lịch sử ngoại giao Việt Nam</i> , NXB Đại học Thái Nguyên.
4	Khoa Giáo dục Chính trị (01 GVHD)			01	
		Giảng viên hợp đồng	Các chuyên ngành thuộc lĩnh vực pháp luật	01	1. Các vấn đề lý luận chung về nhà nước và pháp luật: - Quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin về nguồn gốc hình thành, bản chất, đặc trưng của nhà nước, kiểu nhà nước, hình thức và chức năng của nhà nước. - Quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin về nguồn gốc hình thành, bản chất của pháp luật. - Quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật, thực hiện pháp luật, vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý. - Hệ thống pháp luật. 2. Kiến thức cơ bản về một số ngành luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam. - Ngành luật Hiến pháp Việt Nam (khái niệm, đối tượng điều chỉnh, phương pháp điều chỉnh, một số chế định cơ bản). - Ngành luật Hành chính Việt Nam (khái niệm, đối tượng điều chỉnh, phương pháp điều chỉnh, một số chế định cơ bản). - Ngành luật Dân sự Việt Nam (khái niệm, đối tượng điều chỉnh, phương pháp điều chỉnh, một số chế định cơ bản). - Ngành luật Hình sự Việt Nam (khái niệm, đối tượng điều chỉnh, phương pháp điều chỉnh, một số chế định cơ bản). - Ngành luật Hôn nhân và gia đình Việt Nam (khái niệm, đối tượng điều chỉnh, phương pháp điều chỉnh, một số chế định cơ bản).

STT	Đơn vị	Vị trí tuyển dụng	Ngành	Số lượng	Nội dung giới hạn ôn tập				
					- Ngành luật Lao động Việt Nam (khái niệm, đối tượng điều chỉnh, phương pháp điều chỉnh, một số chế định cơ bản). Tài liệu tham khảo <table><tr><th>Chủ đề</th><th>Tài liệu</th></tr><tr><td>1, 2</td><td> 1. Bộ Giáo dục và đào tạo (2015), <i>Giáo trình pháp luật đại cương</i>, Nxb Đại học Sư phạm. 2. Trường Đại học Luật Hà Nội (2016), <i>Giáo trình lý luận Nhà nước và pháp luật</i>, Nxb Công an nhân dân. 3. Hiến pháp năm 2013 (sửa đổi, bổ sung năm 2025). 4. Bộ luật Dân sự năm 2015. 5. Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025). 6. Bộ luật Lao động năm 2019. 7. Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. 8. Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2025). </td></tr></table>	Chủ đề	Tài liệu	1, 2	1. Bộ Giáo dục và đào tạo (2015), <i>Giáo trình pháp luật đại cương</i>, Nxb Đại học Sư phạm. 2. Trường Đại học Luật Hà Nội (2016), <i>Giáo trình lý luận Nhà nước và pháp luật</i>, Nxb Công an nhân dân. 3. Hiến pháp năm 2013 (sửa đổi, bổ sung năm 2025). 4. Bộ luật Dân sự năm 2015. 5. Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025). 6. Bộ luật Lao động năm 2019. 7. Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. 8. Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).
Chủ đề	Tài liệu								
1, 2	1. Bộ Giáo dục và đào tạo (2015), <i>Giáo trình pháp luật đại cương</i>, Nxb Đại học Sư phạm. 2. Trường Đại học Luật Hà Nội (2016), <i>Giáo trình lý luận Nhà nước và pháp luật</i>, Nxb Công an nhân dân. 3. Hiến pháp năm 2013 (sửa đổi, bổ sung năm 2025). 4. Bộ luật Dân sự năm 2015. 5. Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025). 6. Bộ luật Lao động năm 2019. 7. Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. 8. Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).								
5	Khoa Tâm lý Giáo dục (02 GVHD, 01 GVHDTN)			03					
	Giảng viên hợp đồng	Giáo dục học; Quản lý giáo dục	01	1. Các chức năng xã hội của giáo dục 2. Vai trò của môi trường và giáo dục trong sự hình thành và phát triển nhân cách 3. Mục tiêu tổng quát của giáo dục Việt Nam trong giai đoạn hiện nay. 4. Đặc điểm của lao động sư phạm 5. Những yêu cầu về nhân cách đối với người giáo viên					
		Tâm lý học	01	1. Bản chất xã hội của Tâm lý người 2. Các quy luật của tình cảm					

STT	Đơn vị	Vị trí tuyển dụng	Ngành	Số lượng	Nội dung giới hạn ôn tập
					3. Thuộc tính của ý chí 4. Quy luật của tri giác 5. Cấu trúc tâm lí của hành vi đạo đức
		Giảng viên hợp đồng tạo nguồn	Tâm lý học	01	1. Bản chất xã hội của Tâm lý người 2. Các quy luật của tình cảm 3. Thuộc tính của ý chí 4. Quy luật của tri giác 5. Cấu trúc tâm lí của hành vi đạo đức
6	Khoa Ngoại ngữ (01 GVHD)			01	
		Giảng viên hợp đồng	Tiếng Anh	01	1. Thiết kế và trình bày một hoạt động Trong khi nói (While-speaking) nhằm giúp người học sử dụng ngôn ngữ để tương tác, trao đổi thông tin, bày tỏ ý kiến hoặc hoàn thành một nhiệm vụ giao tiếp cụ thể. 2. Thiết kế và trình bày một hoạt động Giới thiệu từ vựng (Vocabulary Presentation) nhằm giúp người học hiểu nghĩa, hình thức và cách sử dụng từ vựng trong ngữ cảnh. 3. Thiết kế và trình bày một hoạt động Sản sinh ngôn ngữ có trọng tâm ngữ pháp (Grammar-focused Production) nhằm giúp người học sử dụng một hiện tượng ngữ pháp trong ngữ cảnh giao tiếp phù hợp. 4. Khai thác một bài đọc để thiết kế và trình bày một hoạt động Sau đọc (Post-reading) nhằm giúp người học sử dụng thông tin từ bài đọc để trao đổi ý kiến, liên hệ bản thân, mở rộng nội dung hoặc thực hiện một nhiệm vụ giao tiếp có ý nghĩa. 5. Khai thác một bài nghe để thiết kế và trình bày một hoạt động Sau nghe (Post-listening) nhằm giúp người học sử dụng thông tin từ bài nghe để trao đổi ý kiến, liên hệ bản thân, mở rộng nội dung hoặc thực hiện một nhiệm vụ giao tiếp có ý nghĩa. Lưu ý:



Ngân

STT	Đơn vị	Vị trí tuyển dụng	Ngành	Số lượng	Nội dung giới hạn ôn tập
					- Các nội dung trên áp dụng đối với người học là sinh viên đại học không chuyên ngữ, trình độ A2-B1. Ngữ liệu sử dụng để thiết kế hoạt động giảng dạy sẽ được cung cấp sẵn và được lấy từ giáo trình [1]: <i>Life: A2-B1. Student's Book</i> (2nd ed., Vietnam Edition). - Đối với mỗi hoạt động, thí sinh cần nêu rõ: Mục tiêu (Aim), Nội dung thực hiện (Content), Sản phẩm đầu ra (Product) và Các bước triển khai (Implementation Steps). - Phần trình bày được thực hiện bằng tiếng Anh trong thời gian không quá 10 phút. Nội dung trình bày được đánh giá theo các tiêu chí: mức độ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; tính phù hợp về phương pháp giảng dạy; khả năng tổ chức hoạt động học tập; tính sáng tạo; sử dụng ngôn ngữ; và phong cách trình bày. TÀI LIỆU THAM KHẢO: [1] Hughes, J., Stephenson, H., & Dummett, P. (2024). <i>Life: A2-B1. Student's Book</i> (2nd ed., Vietnam Edition). Singapore: Cengage Learning Asia. [2] Harmer, J. (2015). <i>The Practice of English Language Teaching</i> (5th ed.). Pearson Longman. [3] Scrivener, J. (2011) <i>Learning Teaching. The Essential Guide to English Language Teaching</i>. Macmillan Education, Oxford.
7	Khoa Giáo dục Tiểu học (04 GVHD)			04	
	Giảng viên hợp đồng	Giáo dục nghệ thuật (dạy các học phần liên quan đến Âm nhạc)		01	1. Kiến thức lý thuyết chuyên ngành Âm nhạc Những vấn đề cơ bản về lý thuyết âm nhạc, xướng âm, ký âm, hòa âm, phân tích tác phẩm, hình thức âm nhạc và các kiến thức nền tảng phục vụ giảng dạy các học phần chuyên ngành Âm nhạc. 2. Phương pháp giảng dạy các học phần lý thuyết chuyên ngành Âm nhạc

STT	Đơn vị	Vị trí tuyển dụng	Ngành	Số lượng	Nội dung giới hạn ôn tập
					Cách thiết kế bài giảng, tổ chức hoạt động học tập, hướng dẫn sinh viên tự học, thảo luận, phân tích tác phẩm và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập đối với các học phần lý thuyết âm nhạc. 3. Kiến thức và kỹ năng thực hành Nhạc cụ Kỹ thuật sử dụng nhạc cụ, đọc bản nhạc, xử lý tiết tấu, giai điệu, hợp âm, sắc thái và phong cách tác phẩm; kỹ năng đệm hát, biểu diễn và vận dụng nhạc cụ trong giảng dạy âm nhạc. 4. Kiến thức và kỹ năng thực hành Thanh nhạc Những vấn đề cơ bản về tư thế hát, hơi thở, khẩu hình, phát âm, âm vực, luyện thanh, xử lý ngôn ngữ, sắc thái biểu cảm và thể hiện tác phẩm thanh nhạc. 5. Phương pháp tổ chức dạy học, kiểm tra và đánh giá trong các học phần Nhạc cụ, Thanh nhạc Cách hướng dẫn sinh viên luyện tập, phát hiện và sửa lỗi kỹ thuật, tổ chức thực hành cá nhân/nhóm; đánh giá kỹ năng biểu diễn, khả năng xử lý tác phẩm và sự tiến bộ của sinh viên trong quá trình học tập. Tài liệu tham khảo 1. Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). <i>Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 – Chương trình tổng thể</i>. 2. Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). <i>Chương trình Giáo dục phổ thông môn Âm nhạc</i>. 3. Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2020). <i>Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học</i>. 4. Bộ Giáo dục và Đào tạo. <i>Tài liệu bồi dưỡng giáo viên thực hiện Chương trình GDPT 2018 môn Âm nhạc</i>. 5. Trần Bảo Lân. <i>Giáo trình Lý thuyết âm nhạc cơ bản</i>. NXB Đại học Sư phạm. 6. Lê Anh Tuấn. <i>Phương pháp dạy học âm nhạc ở trường tiểu học và THCS</i>. 7. NXB Đại học Sư phạm. <i>Giáo trình Lý luận và phương pháp dạy học Âm nhạc</i>. 8. Hoàng Hoa. (2008). <i>Giáo trình Hòa âm ứng dụng</i>. NXB Đại học Sư phạm. 9. NXB Đại học Sư phạm. <i>Giáo trình Thanh nhạc cơ bản 1</i>.

ngũ

STT	Đơn vị	Vị trí tuyển dụng	Ngành	Số lượng	Nội dung giới hạn ôn tập
					Sách giáo khoa Âm nhạc cấp Tiểu học hiện hành theo Chương trình GDPT 2018.
			Giáo dục nghệ thuật (dạy các học phần liên quan đến Mỹ thuật)	01	1. Chương trình GDPT 2018 môn Mỹ thuật cấp Tiểu học - Quan điểm, mục tiêu, yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực. - Cấu trúc chương trình, nội dung giáo dục và định hướng phát triển năng lực. 2. Phương pháp dạy học Mỹ thuật theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực - Quan điểm, xu hướng dạy học Mỹ thuật hiện nay. - Phương pháp, kỹ thuật dạy học; ứng dụng công nghệ thông tin và học liệu số. 3. Thiết kế và tổ chức kế hoạch bài dạy môn Mỹ thuật cấp tiểu học Xây dựng kế hoạch bài dạy theo Chương trình GDPT 2018 và Công văn 2345/BGDĐT-GDTH. - Xác định mục tiêu, nội dung, học liệu, phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá. - Điều chỉnh kế hoạch bài dạy phù hợp với học sinh và điều kiện nhà trường. 4. Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn Mỹ thuật Nguyên tắc, mục đích, yêu cầu đánh giá. Đánh giá quá trình học tập, ý tưởng sáng tạo, năng lực thẩm mỹ và sự tiến bộ của học sinh. 5. Kiến thức Mỹ thuật cơ bản và vận dụng trong dạy học Hình họa, trang trí, bố cục và vận dụng vào dạy học Mỹ thuật ở tiểu học. Tài liệu tham khảo 1. Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). <i>Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 – Chương trình tổng thể.</i> 2. Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). <i>Chương trình Giáo dục phổ thông môn Mỹ thuật.</i> 3. Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2020). <i>Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học.</i>

Nguyễn

STT	Đơn vị	Vị trí tuyển dụng	Ngành	Số lượng	Nội dung giới hạn ôn tập
					4. Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2021). <i>Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH về hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học.</i> 5. Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2022). <i>Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình Giáo dục phổ thông.</i> 6. Bộ Giáo dục và Đào tạo. <i>Tài liệu bồi dưỡng giáo viên thực hiện Chương trình GDPT 2018 môn Mỹ thuật cấp Tiểu học.</i> Sách giáo khoa Mỹ thuật cấp Tiểu học hiện hành theo Chương trình GDPT 2018.
			Giáo dục khoa học tự nhiên (dạy các học phần liên quan đến Toán học)	01	1. Kiến thức cơ bản Nội dung về Lí thuyết tập hợp và lô gic toán, Cấu trúc đại số, Số học. Liên hệ cơ sở toán học trong Toán tiểu học. 2. Phương pháp dạy học - Một số phương pháp, kĩ thuật dạy học môn Toán thường được sử dụng trong dạy học Toán ở tiểu học theo phát triển năng lực. - Dạy học Số và phép tính, Hình học và đo lường, Yếu tố thống kê và xác suất ở tiểu học theo phát triển năng lực học sinh. 3. Phương pháp kiểm tra đánh giá trong môn Toán - Một số phương pháp kiểm tra, đánh giá năng lực học sinh thường sử dụng trong dạy học Toán ở tiểu học. - Đánh giá thường xuyên, đánh giá định kì ở tiểu học. 4. Phát triển chương trình môn Toán cấp tiểu học - Lý thuyết về phát triển chương trình. - Vận dụng phát triển chương trình môn Toán cấp Tiểu học. Tài liệu tham khảo 1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), <i>Chương trình Giáo dục phổ thông -Chương trình tổng thể</i> (Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo). 2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), <i>Chương trình Giáo dục phổ thông môn Toán</i> (Ban

STT	Đơn vị	Vị trí tuyển dụng	Ngành	Số lượng	Nội dung giới hạn ôn tập
					hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo). 3. Trần Ngọc Bích (Chủ biên), Lê Thị Thu Hương (2024), <i>Giáo trình Phương pháp dạy học Toán 1</i>, Nhà xuất bản Hà Nội. 4. Trần Ngọc Bích (Chủ biên), Nguyễn Thị Hồng Chuyên (2025), <i>Giáo trình Kiểm tra và Đánh giá ở tiểu học</i>, Nhà xuất bản Hà Nội. 5. Lê Thị Thu Hương (Chủ biên), Trần Ngọc Bích, Lâm Thuỳ Dương (2026), <i>Giáo trình Chuyên đề Phương pháp dạy học Toán ở tiểu học</i>, Nhà xuất bản Đại học Thái Nguyên. 6. Trần Diên Hiển, Nguyễn Xuân Liêm, (2007), <i>Cơ sở lý thuyết tập hợp và logic toán</i>, Nhà xuất bản Đại học Sư phạm 7. Trần Diên Hiển, Nguyễn Tiến Tài, Nguyễn Văn Ngọc (1997), <i>Giáo trình Lý thuyết số</i>, Nhà xuất bản Giáo dục, Hà Nội. 8. Nguyễn Bá Kim (2004), <i>Phương pháp dạy học môn Toán</i>, Nhà xuất bản Đại học Sư phạm, Hà Nội. 9. Hoàng Xuân Sính (2002), <i>Đại số đại cương</i>, Nhà xuất bản Giáo dục. 10. Nguyễn Tiến Tài (2006), <i>Cơ sở số học</i>, Nhà xuất bản Đại học Sư phạm. 11. Đỗ Đức Thái (CB), Đỗ Tiến Đạt, Trần Ngọc Bích và các tác giả khác (2018), <i>Dạy học phát triển năng lực môn Toán tiểu học</i>, Nhà xuất bản Đại học Sư phạm.
			Giáo dục khoa học xã hội (dạy các học phần liên quan đến Ngữ văn)	01	1. Chương trình GDPT 2018 môn Tiếng Việt cấp Tiểu học - Quan điểm, mục tiêu, yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực. - Cấu trúc, nội dung của Chương trình môn Tiếng Việt ở tiểu học. 2. Kiến thức cơ bản - Nội dung về ngữ âm, chính tả, từ vựng - ngữ nghĩa, ngữ pháp. - Liên hệ với kiến thức cơ bản về tiếng Việt và văn học ở tiểu học. 3. Phương pháp dạy học - Một số vấn đề lí luận về phương pháp dạy học tiếng Việt ở tiểu học;



Ngũ

STT	Đơn vị	Vị trí tuyển dụng	Ngành	Số lượng	Nội dung giới hạn ôn tập
					- Phương pháp rèn kỹ năng đọc, phương pháp rèn kỹ năng viết, phương pháp rèn kỹ năng nói – nghe trong môn Tiếng Việt ở tiểu học. 4. Thiết kế, tổ chức, đánh giá kế hoạch bài dạy trong môn Tiếng Việt ở tiểu học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực cho người học - Xác định mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học. - Xây dựng kế hoạch bài dạy minh họa phù hợp với các mạch nội dung trong môn Tiếng Việt theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh tiểu học. - Đánh giá, điều chỉnh kế hoạch bài dạy phù hợp với đặc điểm học sinh và điều kiện nhà trường. Tài liệu tham khảo 1. Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). <i>Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 – Chương trình tổng thể</i>. 2. Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). <i>Chương trình Giáo dục phổ thông môn Ngữ văn</i> (Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT) 3. Lê A (chủ biên) (2014). <i>Giáo trình Tiếng Việt 3</i>. NXB Đại học Sư phạm. 4. Lê A (chủ biên), Đỗ Xuân Thảo, Lê Hữu Tĩnh (2023). <i>Giáo trình Tiếng Việt 2</i>. NXB Đại học Sư phạm. 5. Đặng Thị Lệ Tâm (2025). <i>Giáo trình Phương pháp dạy học tiếng Việt ở tiểu học</i>. NXB Đại học Thái Nguyên. 6. Trần Thị Kim Hoa, Đặng Thị Lệ Tâm (2025). <i>Giáo trình Phương pháp dạy học Tiếng Việt 2</i>. NXB Đại học Thái Nguyên. 7. Sách giáo khoa Tiếng Việt cấp Tiểu học hiện hành theo Chương trình GDPT 2018.
8	Trường THPT Thái Nguyên (01 GVHD)			01	
		Giáo viên hợp đồng	Tiếng Anh	01	- Chủ đề 1: Family life Period 1: Lesson 1: Getting Started - Chủ đề 2: The Generation gap Period 11: Lesson 2: Language - Chủ đề 3: Green living

STT	Đơn vị	Vị trí tuyển dụng	Ngành	Số lượng	Nội dung giới hạn ôn tập								
					Period 20: Lesson 3: Reading Tài liệu tham khảo <table><tr><th>Chủ đề</th><th>Tài liệu</th></tr><tr><td>1</td><td>Hoàng Văn Vân (tổng chủ biên) – Hoàng Thị Xuân Hòa (chủ biên), Tiếng Anh 10 - Global Success – Kết nối tri thức với cuộc sống, NXB Giáo dục</td></tr><tr><td>2</td><td>Hoàng Văn Vân (tổng chủ biên) – Vũ Hải Hà (chủ biên), Tiếng Anh 11 - Global Success – Kết nối tri thức với cuộc sống, NXB Giáo dục</td></tr><tr><td>3</td><td>Hoàng Văn Vân (tổng chủ biên) – Vũ Hải Hà (chủ biên), Tiếng Anh 12 - Global Success – Kết nối tri thức với cuộc sống, NXB Giáo dục</td></tr></table>	Chủ đề	Tài liệu	1	Hoàng Văn Vân (tổng chủ biên) – Hoàng Thị Xuân Hòa (chủ biên), Tiếng Anh 10 - Global Success – Kết nối tri thức với cuộc sống, NXB Giáo dục	2	Hoàng Văn Vân (tổng chủ biên) – Vũ Hải Hà (chủ biên), Tiếng Anh 11 - Global Success – Kết nối tri thức với cuộc sống, NXB Giáo dục	3	Hoàng Văn Vân (tổng chủ biên) – Vũ Hải Hà (chủ biên), Tiếng Anh 12 - Global Success – Kết nối tri thức với cuộc sống, NXB Giáo dục
Chủ đề	Tài liệu												
1	Hoàng Văn Vân (tổng chủ biên) – Hoàng Thị Xuân Hòa (chủ biên), Tiếng Anh 10 - Global Success – Kết nối tri thức với cuộc sống, NXB Giáo dục												
2	Hoàng Văn Vân (tổng chủ biên) – Vũ Hải Hà (chủ biên), Tiếng Anh 11 - Global Success – Kết nối tri thức với cuộc sống, NXB Giáo dục												
3	Hoàng Văn Vân (tổng chủ biên) – Vũ Hải Hà (chủ biên), Tiếng Anh 12 - Global Success – Kết nối tri thức với cuộc sống, NXB Giáo dục												
TỔNG SỐ				14									

Trên đây là Thông báo giới hạn nội dung ôn tập Kỳ tuyển dụng lao động hợp đồng thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ năm 2026 của Trường Đại học Sư phạm./.

Nơi nhận:

- Đại học Thái Nguyên (để báo cáo);
- Các đơn vị trong Trường (để triển khai);
- Cổng thông tin điện tử Trường (để thông báo);
- Lưu: VT, HC-TC (5).

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Mai Xuân Trường